

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG



NGUYỄN THÀNH DƯƠNG

**QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG KINH DOANH
NHẬP KHẨU CÁP VÀ THIẾT BỊ VIỄN THÔNG TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NHỆ VIỄN THÔNG LTC**

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Mã số: 60.34.01.02

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ

HÀ NỘI - 2016

Luận văn được hoàn thành tại:

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Xuân Vinh

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Vào lúc: giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Thư viện của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

- Áp dụng các hình thức hỗ trợ có hiệu quả và không vi phạm các quy định về cạnh tranh, bình đẳng của WTO như bảo lãnh tín dụng xuất khẩu, cấp tín dụng cho người mua, bảo hiểm xuất khẩu...

- Đối với hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan Trung ương và địa phương, xử lý nhanh, linh hoạt các vấn đề liên ngành, đặc biệt trong các giao dịch về đất đai, mặt bằng sản xuất, tiếp cận nguồn vốn.

d) *Đẩy mạnh công tác hỗ trợ về công nghệ, thông tin và tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp*

3.4. Kết luận chương 3

KẾT LUẬN

Rủi ro và lợi nhuận là hai mặt của một vấn đề. Muốn có lợi nhuận thì doanh nghiệp phải chấp nhận rủi ro; nếu không chấp nhận rủi ro, sẽ không bao giờ thu được lợi nhuận. Vấn đề đặt ra là, cùng với sự phát triển của thương mại quốc tế, thương mại điện tử, công tác quản lý rủi ro kinh doanh XNK đã có những bước tiến như thế nào, đã thực sự hiệu quả và đáp ứng lòng mong đợi của doanh nghiệp hay chưa?

Xuất phát từ thực trạng và nguyên nhân rủi ro, một hệ thống các giải pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động XNK của công ty LTC đã được đề xuất:

+ *Một số giải pháp chính*

+ *Những giải pháp bổ trợ.*

Do đề tài nghiên cứu rộng và phức tạp, bản thân tác giả còn nhiều hạn chế, chắc chắn trên góc độ nào đó, luận văn còn tồn tại và khiếm khuyết. Tác giả mong muốn nhận được nhiều ý kiến đóng góp giáo viên đề luận văn được tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hơn nữa.

Xin chân thành cảm ơn.

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Cùng với xu thế mở cửa và hội nhập với nền kinh tế thế giới, hoạt động kinh tế nói chung, hoạt động kinh tế đối ngoại nói riêng ngày càng mở rộng. Tại Việt Nam, khái niệm và việc vận dụng quản trị rủi ro chủ yếu mới chỉ dừng lại ở việc xử lý những rủi ro đã xảy ra, còn việc nghiên cứu lý luận và đưa ra các giải pháp mang tính nguyên tắc thì chưa được quan tâm nghiên cứu có tính hệ thống. Công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông trong quá trình hoạt động kinh doanh nhập khẩu các thiết bị viễn thông và cáp chưa thực sự chú trọng đến chức năng quản trị rủi ro trong hoạt động xuất nhập khẩu của mình. Do đó, công ty đã thường gặp phải các rủi ro trong thanh toán quốc tế, rủi ro trong quá trình chuyên chở hàng hóa, rủi ro vì giá cả hàng hóa tăng...

Với đề tài “*Quản trị rủi ro trong kinh doanh nhập khẩu cáp và thiết bị viễn thông tại công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông LTC*” tác giả mong muốn được nghiên cứu chuyên sâu nhằm có các căn cứ khoa học và thực tiễn đề xuất các giải pháp nhằm quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu tại công ty tốt hơn, để nâng cao hiệu quả kinh doanh và tạo lập môi trường kinh doanh an toàn.

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG NHẬP KHẨU

1.1 Một số vấn đề chung về nhập khẩu

1.1.1 Khái niệm, đặc điểm và vai trò của nhập khẩu với nền kinh tế

1.1.1.1 Khái niệm nhập khẩu

Nhập khẩu hàng hóa là việc hàng hóa được đưa vào lãnh thổ Việt Nam từ nước ngoài hoặc từ khu vực đặc biệt nằm trên lãnh thổ Việt Nam được coi là khu vực hải quan riêng theo quy định của pháp luật

Mục tiêu hoạt động kinh doanh nhập khẩu là sử dụng có hiệu quả nguồn ngoại tệ để nhập khẩu vật tư, thiết bị kỹ thuật và dịch vụ phục vụ cho quá trình tái sản xuất mở rộng, nâng cao năng suất lao động, tăng giá trị ngày công, và giải quyết sự khan hiếm hàng hoá, vật tư trên thị trường nội địa.

Đặc điểm và vai trò của nhập khẩu với nền kinh tế

a) Đặc điểm của nhập khẩu

- Nhập khẩu diễn ra trong môi trường đa dạng và phức tạp
- Nhập khẩu chịu sự điều tiết của đồng thời nhiều nguồn luật
- Các đối tác trong nhập khẩu có quốc tịch khác nhau
- Phương thức giao dịch gián tiếp và từ xa đóng vai trò chủ yếu
- Hàng hoá và chứng từ liên quan phải chuyển giao trong thời gian dài và cự ly xa

• Hoạt động thanh toán phải trải qua bước chuyển đổi từ đồng tiền này sang đồng tiền khác

b) Vai trò của nhập khẩu với nền kinh tế

Nhập khẩu là một hoạt động quan trọng của ngoại thương. Nhập khẩu tác động một cách trực tiếp và quyết định đến sản xuất và đời sống trong nước; nhập khẩu để bổ sung các hàng hoá trong nước không sản xuất được,

Trước hết nhập khẩu sẽ bổ xung kịp thời những hàng hoá còn thiếu mà trong nước không sản xuất được hoặc sản xuất không đủ tiêu dùng làm cân đối kinh tế, đảm bảo cho sự phát triển ổn định và bền vững..

Nhập khẩu tạo điều kiện thúc đẩy nhanh quá trình xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng từng bước công nghiệp hoá đất nước, đuổi kịp các nước tiên tiến, bổ sung kịp thời những mặt mắt cân đối của nền kinh tế, đảm bảo phát triển kinh tế cân đối ổn định. Nhập khẩu góp phần cải thiện, nâng cao mức sống của nhân dân. Nhập khẩu có vai trò tích cực trong việc thúc đẩy xuất khẩu.

1.1.2 Các hình thức nhập khẩu

1.1.2.1 Nhập khẩu trực tiếp

Nhập khẩu trực tiếp là hoạt động nhập khẩu độc lập của một doanh nghiệp, doanh nghiệp trực tiếp nghiên cứu thị trường, tìm hiểu đối tác, lựa chọn đối tác, tính toán chi phí, ký kết hợp đồng, thực hiện hợp đồng, chịu trách nhiệm về lỗ lãi... đảm bảo đúng phương hướng, phù hợp luật pháp quốc gia và luật pháp quốc tế

tin hoàn hảo. Nên họ cần được sự trợ giúp của các chuyên gia mà tốt nhất là từ các bộ phận liên quan trong ngân hàng.

LTC cần thiết lập mối quan hệ thân thiết với một vài ngân hàng để khai thác tốt hơn lợi thế từ ngân hàng nhằm phục vụ hoạt động kinh doanh của mình, cần tạo mối quan hệ tốt với bộ phận thanh toán quốc tế, bộ phận kinh doanh ngoại tệ và bộ phận tín dụng của ngân hàng.

3.3. Một số kiến nghị với các Bộ ngành liên quan

3.3.1. Đầu tư xây dựng hệ thống kho bãi, bến cảng cho các đơn vị hỗ trợ hoạt động kinh doanh thương mại quốc tế

3.3.2. Tập trung đầu tư phát triển ngành công nghệ thông tin

3.3.3. Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính

a) Thủ tục xử lý công văn, yêu cầu, kiến nghị của thương nhân liên quan đến hạn ngạch.

Công bố về quy trình và thời gian xử lý công văn và cán bộ phụ trách địa bàn để thương nhân chủ động liên hệ, hỏi và xin giải đáp thắc mắc.

- Tất cả các thông báo hướng dẫn việc đăng ký xin cấp hạn ngạch đều có mẫu biểu đi kèm để thương nhân thuận tiện trong việc đăng ký.

- Chấp thuận giải đáp, trao đổi thông tin thông qua tất cả các phương tiện truyền thông: máy fax, điện thoại và ưu tiên đường email.

- Hình thành môi trường kinh doanh thuận lợi,

- b) Hoàn thiện chính sách tỷ giá và quản lý ngoại hối

Tạo điều kiện và hỗ trợ về mặt tài chính, môi trường làm việc để Các cơ quan xúc tiến thương mại phát huy tốt vai trò hỗ trợ doanh nghiệp XNK về thị trường, khách hàng, phương thức xâm nhập thị trường có hiệu quả nhất.

c) Tăng cường công tác xúc tiến thương mại và các chính sách hỗ trợ về vốn cho doanh nghiệp

- Tích cực đàm phán, ký kết các hiệp định, thoả thuận song phương và đa phương nhằm tạo ra các tiền đề, hành lang pháp lý thuận lợi để đẩy mạnh tài trợ cho hoạt động XK.

với tỷ lệ deductable cao để giảm mức độ phải bồi thường, do đó, phí bảo hiểm cũng giảm.

b) Thuê phương tiện vận tải đảm bảo chất lượng

Để hạn chế rủi ro, doanh nghiệp cần:

- Quy định chi tiết về tàu trong hợp đồng, bao gồm điều kiện về tuổi tàu, quốc tịch tàu, chi phí xếp dỡ, san cào...
- Trong trường hợp cho phép xuất trình vận đơn theo hợp đồng thuê tàu, nên quy định chi tiết về trách nhiệm của người chuyên chở trong hợp đồng thuê tàu

c) Áp dụng các công cụ hạn chế rủi ro hối đoái

Áp dụng các công cụ hạn chế rủi ro hối đoái như quyền chọn options, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, bao thanh toán, chiết khấu chứng từ...

d) Lựa chọn phương thức thanh toán và ngoại tệ

Lựa chọn phương thức thanh toán và ngoại tệ phù hợp nhất với doanh nghiệp tại từng thời điểm và với từng đối tác.

3.2.2. Nhóm giải pháp hỗ trợ

3.2.2.1 Tăng cường hơn nữa việc giám sát thực hiện các hợp đồng kinh doanh nhập khẩu

Rủi ro, tổn thất trong kinh doanh xuất nhập khẩu hầu hết xảy ra trong giai đoạn thực hiện hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu. Do đó, để luôn chủ động trong quá trình ngăn chặn nguồn rủi ro phát sinh, các cán bộ xuất nhập khẩu LTC cần phải tăng cường giám sát thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu

3.2.2.2. Đầu tư các trang thiết bị hiện đại để bảo đảm việc thu thập thông tin đầy đủ, cập nhật và chính xác phục vụ quản trị rủi ro

Xây dựng hệ thống thông tin đủ mạnh nhằm đảm bảo cập nhật thông tin một cách nhanh nhất và hiệu quả cũng là mối quan tâm hàng đầu của các nhà quản trị doanh nghiệp của LTC.

3.2.2.3. Tạo lập mối quan hệ với ngân hàng tốt hơn nữa nhằm nâng cao năng lực tài chính

Dù các nhân viên và người quản lý của LTC có nắm vững các kỹ thuật phòng ngừa rủi ro tới đâu cũng sẽ bị hạn chế bởi thiếu thông

1.1.2.2 Nhập khẩu ủy thác

Nhập khẩu ủy thác là hoạt động được hình thành giữa một doanh nghiệp trong nước có vốn ngoại tệ riêng và có nhu cầu nhập khẩu một số hàng hoá nhưng lại không tham gia nhập khẩu trực tiếp mà ủy thác cho một doanh nghiệp khác (gọi là thương nhân trung gian) chuyên nhập khẩu hàng theo yêu cầu của mình.

1.2 Rủi ro trong hoạt động nhập khẩu

1.2.1 Khái niệm rủi ro và rủi ro trong hoạt động kinh doanh XNK

i. Khái niệm về rủi ro

Rủi ro là sự việc không được mong đợi trong tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội Tuy từng trường phái mà quan niệm về rủi ro có thể khác nhau. Nhìn chung theo các quan điểm, rủi ro là những nhân tố mang tính tiêu cực, thường ảnh hưởng xấu đến kết quả của một hoạt động nào đó.

b. Rủi ro trong kinh doanh Xuất nhập khẩu

Doanh nghiệp cần phải biết cách nhận diện, phân tích, đánh giá và lường trước rủi ro, từ đó có những đối sách thích hợp để ngăn ngừa và hạn chế tổn thất có thể xảy ra.

1.2.1.2 Phân loại rủi ro nói chung

Có nhiều tiêu chí để phân loại rủi ro, sau đây là một số cách phân loại chủ yếu:

Theo tính chất của rủi ro

- Rủi ro suy đoán
- Rủi ro thuần túy

Theo nguyên nhân của rủi ro

- Rủi ro do các yếu tố khách quan
- Rủi ro do các yếu tố chủ quan

Theo phạm vi ảnh hưởng của rủi ro

- Rủi ro cơ bản
- Rủi ro riêng biệt

Theo tác động của môi trường vĩ mô

a) Căn cứ vào tác động của môi trường

- Rủi ro do điều kiện tự nhiên
- Rủi ro do môi trường văn hoá

- *Rủi ro do môi trường chính trị*
- *Rủi ro do môi trường kinh tế*
- *Rủi ro do môi trường pháp luật*
- *Rủi ro do môi trường hoạt động của doanh nghiệp*

b) Căn cứ vào đặc điểm, tính chất của hoạt động kinh doanh XNK

• ***Rủi ro trong đàm phán***

Đàm phán hợp đồng ngoại thương gồm nhiều giai đoạn: *Giai đoạn chuẩn bị, Giai đoạn tiếp xúc, Giai đoạn đàm phán, Giai đoạn kết thúc-ký kết hợp đồng, Giai đoạn rút kinh nghiệm*. Rủi ro có thể xuất hiện trong tất cả các giai đoạn của quá trình đàm phán, hơn nữa, rủi ro trong giai đoạn trước sẽ kéo theo những thất bại, thua thiệt trong các giai đoạn sau.

• ***Rủi ro trong soạn thảo, ký kết hợp đồng***

Hợp đồng XNK về bản chất là một hợp đồng mua bán quốc tế, là sự thoả thuận giữa các bên mua bán ở các nước khác nhau,

Trong khâu soạn thảo hợp đồng, có thể xuất hiện rất nhiều rủi ro, do hợp đồng chứa đựng nhiều sơ hở, gây bất lợi, thiệt hại cho doanh nghiệp..

• ***Rủi ro trong quá trình tổ chức thực hiện hợp đồng XNK***

Trong quá trình thực hiện hợp đồng XNK, rủi ro có khả năng xuất hiện ở tất cả các khâu.

- *Rủi ro trong thanh toán.*
- *Rủi ro trong khâu làm thủ tục XNK (xin giấy phép, làm thủ tục hải quan...).*
- *Rủi ro trong khâu chuẩn bị hàng XK*
- *Rủi ro trong khâu thuê phương tiện vận tải, giao nhận hàng hoá.*
- *Rủi ro trong khâu mua bảo hiểm.*
- *Rủi ro trong khâu lập chứng từ.*
- *Rủi ro trong khâu kiểm tra, giám định hàng hoá.*

1.2.1.1 Phân loại rủi ro trong nhập khẩu

Ngoài các cách phân loại rủi ro nói chung như trên, rủi ro trong nhập khẩu còn có một số cách phân loại theo các tiêu chí sau:

LTC cần phải nghiên cứu cả về thị trường trong nước và thị trường quốc tế:

- Nghiên cứu thị trường trong nước: nắm bắt các thông tin về hàng hoá là điều kiện cần thiết để nghiên cứu sâu về hàng hoá đó trên thị trường..

- Nghiên cứu thị trường quốc tế: LTC cần nắm rõ các yếu tố về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của nước hay khu vực mà mình cần thâm nhập

b) Lựa chọn, tìm hiểu đối tác

- Lựa chọn, tìm hiểu đối tác cũng là một yếu tố quyết định đến chất

lượng của hoạt động XNK..

- Trong việc lựa chọn đối tác giao dịch, người ta thường chọn đối tác mua bán trực tiếp để nhằm hạn chế trung gian. Việc xác định được một cách chính xác các yếu tố trên về đối tác cần giao dịch sẽ đưa ra được quyết định có tính hiệu quả.

3.2.1.4. Xây dựng chiến lược quản trị rủi ro phù hợp với đặc điểm, qui mô, năng lực quản trị kinh doanh của công ty

- Xây dựng chiến lược quản trị rủi ro phải phù hợp với đặc điểm, tính chất, nội dung, qui mô, phạm vi của hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.

- Năng lực quản lý, điều hành của các nhà quản trị phải phù hợp với quyền hạn, trách nhiệm được giao.

- Phân công chức năng, nhiệm vụ rõ ràng đối với từng cá nhân và phải dựa trên năng lực của từng cá nhân đó nhằm phát huy tối đa khả năng, sở trường của mỗi cá nhân.

- Thực hiện cơ chế giám sát lẫn nhau của mọi thành viên trong công ty nhằm bổ sung những thiếu sót cho nhau để đạt hiệu quả tốt nhất.

3.2.1.5 Giải pháp về nghiệp vụ kinh doanh XNK

a) Mua bảo hiểm cho hàng hoá

- Bảo hiểm do công ty bảo hiểm có uy tín phát hành.
- Quy định rõ tỷ lệ deductable (tỷ lệ miễn trừ) tối đa cho phép để hạn chế trường hợp người bán yêu cầu công ty bảo hiểm phát hành

- Một chiến lược quản lý rủi ro tốt sẽ giúp doanh nghiệp *nâng cao được uy tín, năng lực cạnh tranh*. Mặt khác, doanh nghiệp sẽ có thể *nhẹ nhàng chóng ổn định hoạt động và tiếp tục phát triển*.

- Xây dựng khuôn khổ nhằm giúp công ty thực hiện kế hoạch tương lai có tính nhất quán và có thể kiểm soát;

3.2. Các giải pháp tăng cường quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa cho công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông LTC

3.2.1. Nhóm giải pháp trọng tâm

3.2.1.1. Thành lập bộ phận chuyên về quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh thương mại

- Thành lập Bộ phận kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, dự đoán các rủi ro có khả năng xảy ra trong tương lai gắn liền với công ty để dự kiến mô hình, qui mô của bộ phận quản trị LTC rủi ro sao cho phù hợp.

- Lựa chọn nhân sự phụ trách quản trị rủi ro phải được tuyển chọn khách quan và có năng lực thực sự, từ đó bố trí công việc phù hợp với năng lực và phẩm chất của từng người.

- Xây dựng hệ thống chế độ báo cáo rủi ro theo từng bậc trong cơ cấu tổ chức, quy định mức độ chi tiết và thường xuyên của báo cáo..

- Quy định về trách nhiệm trong quá trình tác nghiệp

3.2.1.2. Bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và nâng cao tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ nhân viên

- Điều quan trọng đối với LTC không chỉ là việc giữ được nhân viên giỏi mà còn phải biết đào tạo nhân viên yếu thành nhân viên giỏi và đảm bảo thái độ hạn chế rủi ro ở tất cả các khâu

- Trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác nhập khẩu của công ty cần được cải thiện hơn - Để nâng cao năng lực quản trị rủi ro cho các cán bộ quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu, cách tốt nhất phổ biến vẫn là kết hợp đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng tư vấn.

- Để nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ nhân viên, công ty phải xây dựng cho mình một chính sách thưởng, phạt công bằng và công khai về tinh thần trách nhiệm để mọi người tuân theo..

3.2.1.3. Giải pháp về nghiên cứu thị trường, lựa chọn đối tác, ngành hàng

a) Nghiên cứu thị trường

a) Theo quá trình nhập khẩu

b) Theo nguyên nhân phát sinh

1.3 Xây dựng quản trị rủi ro trong kinh doanh xuất nhập khẩu

1.3.1 Khái niệm quản trị rủi ro trong kinh doanh xuất nhập khẩu

Trong lĩnh vực kinh doanh XNK, *Quản lý rủi ro là quá trình tiếp cận rủi ro một cách khoa học, toàn diện và có hệ thống nhằm nhận dạng, kiểm soát, phòng ngừa và giảm thiểu những tổn thất, mất mát, những ảnh hưởng bất lợi của rủi ro.*

1.3.2 Nguyên tắc quản lý rủi ro kinh doanh XNK

a) Nguyên tắc không có rủi ro thì không có lợi nhuận

Lợi nhuận và rủi ro là hai mặt gắn liền của hoạt động KD. Đặc biệt, trong thời đại hội nhập và toàn cầu hoá, mức độ cạnh tranh và theo đuổi lợi nhuận ngày càng tinh vi, phức tạp và rủi ro là không thể tránh khỏi.

b) Nguyên tắc phân tách người chấp nhận rủi ro và kiểm soát rủi ro

Đây là nguyên tắc tạo ra một môi trường KD XNK có kiểm soát. Mỗi doanh nghiệp sẽ xây dựng một bộ phận kiểm soát rủi ro độc lập, có trách nhiệm tư vấn, xác định rủi ro tiềm ẩn..

c) Nguyên tắc công khai

Như đã phân tích, rủi ro có thể xảy ra trong tất cả các khâu của hoạt động KD XNK, do hành vi ứng xử, tư duy, hành động của các thành viên, bộ phận của doanh nghiệp quyết định. Vì vậy, việc công khai rủi ro là rất cần thiết.

d) Nguyên tắc Tuyệt đối tuân thủ

Điều quan trọng là tất cả các cán bộ nhân viên trong doanh nghiệp phải tuyệt đối tuân thủ quy trình, quy định và chiến lược của doanh nghiệp. Các thành viên vẫn có thể vận dụng linh hoạt, sáng tạo những nguyên tắc chung về quản lý rủi ro.

1.3.3 Quy trình quản trị rủi ro trong nhập khẩu

Quản trị rủi ro được tổ chức ở các mức độ khác nhau, tùy thuộc vào tiềm lực tài chính của doanh nghiệp cũng như việc phân bổ nguồn lực của doanh nghiệp cho công tác quản trị rủi ro, tùy theo môi

trường hoạt động của doanh nghiệp phức tạp hay đơn giản cũng như mức độ coi trọng quản trị rủi ro của ban lãnh đạo doanh nghiệp đó

1.3.3.1 Nhận biết các rủi ro có thể xảy ra trong nhập khẩu

Để nhận biết rủi ro trong hoạt động nhập khẩu, các nhà quản trị cần phải:

- *Nghiên cứu nguồn rủi ro*

Các doanh nghiệp thường phải đối mặt với các nguồn rủi ro sau:

- Rủi ro từ môi trường kinh doanh
- Rủi ro mang tính ngành nghề
- Rủi ro từ nội bộ doanh nghiệp

- *Nghiên cứu đối tượng gặp rủi ro*: Đối tượng gặp rủi ro ở đây có thể là tài sản, tiền bạc, con người, hay thậm chí là cơ hội tham gia kinh doanh nhập khẩu của doanh nghiệp.

- *Lập bảng danh mục rủi ro*: Lập bảng danh mục rủi ro nhằm liệt kê các rủi ro có thể gặp phải một cách có hệ thống và khoa học.

1.3.3.2 Đo lường rủi ro xảy ra trong nhập khẩu

Đo lường rủi ro là việc đánh giá mức độ nghiêm trọng của rủi ro mà doanh nghiệp phải đối mặt và mức độ thiệt hại nếu rủi ro đó xảy ra. Đo lường rủi ro giúp các nhà quản trị quyết định doanh nghiệp có thể tự mình gánh chịu rủi ro hay phải chuyển giao bớt rủi ro. Có hai phương pháp đo lường rủi ro:

- *Phương pháp đo lường định lượng*

Có thể sử dụng các phương pháp đo lường định lượng sau:

- Phương pháp thống kê kinh nghiệm
- Phương pháp xác suất thống kê
- Phương pháp áp dụng các quy luật phân phối xác suất

- *Phương pháp đo lường định tính*

Có thể sử dụng phương pháp đo lường định tính sau:

- Phương pháp phân tích, cảm quan
- Phương pháp chuyên gia
- Phương pháp xếp hạng mức độ ảnh hưởng tới rủi ro

1.3.3.3 Giám sát rủi ro trong nhập khẩu

Để giám sát rủi ro, cần thực hiện các công việc như:

- Giám sát các hoạt động kinh doanh nhập khẩu hàng ngày để kiểm tra tính tuân thủ theo nguyên tắc đề ra.

b) *Cơ sở hạ tầng (bến bãi, kho) của các đơn vị hỗ trợ hoạt động nhập khẩu hàng hóa của LTC còn nhiều hạn chế*

c) *Khuôn khổ luật pháp chưa phát triển đầy đủ và đồng bộ đối với hoạt động kinh doanh thương mại quốc tế*

2.4. Kết luận chương 2

CHƯƠNG 3 CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG NHẬP KHẨU HÀNG HOÁ CHO CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NHỆ VIỄN THÔNG LTC

3.1. Căn cứ để đưa ra các giải pháp quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa

3.1.1. Định hướng phát triển chung của công ty cổ phần điện nhệ viễn thông trong những năm tới

Công ty luôn chú trọng đầu tư vào nâng cao thiết bị công nghệ, trình độ quản lý, năng lực nghiệp vụ của cán bộ, nhân viên trong công ty để nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty. Bên cạnh đó, quan hệ với các tổ chức tài chính có quan hệ tín dụng với công ty cũng được định hướng.

3.1.2. Định hướng phát triển nhập khẩu hàng hoá của công ty cổ phần điện nhệ viễn thông LTC

3.1.2.1. Định hướng phát triển nhập khẩu hàng hoá của công ty cổ phần điện nhệ viễn thông LTC

• *Từng bước mở rộng hoạt động kinh doanh quốc tế. Hiện tại, LTC đang có 3 văn phòng đại diện trong nước*

• *Nâng cao trình độ cho các cán bộ nhân viên xuất nhập khẩu.*

• *Củng cố và không ngừng mở rộng quan hệ đối ngoại với các doanh nghiệp điện tử viễn thông nước ngoài.*

• *Dẫn đầu về chất lượng và dịch vụ*

3.1.2.2. Mục tiêu quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hoá của công ty cổ phần điện nhệ viễn thông

- Quản lý rủi ro tốt đồng nghĩa với việc doanh nghiệp kiểm soát, phòng ngừa và hạn chế được các nguyên nhân gây ra rủi ro. Nhờ đó, doanh nghiệp sẽ có một môi trường kinh doanh an toàn, hiệu quả.

- Quản lý rủi ro sẽ giúp doanh nghiệp hạn chế, giảm thiểu được những chi phí để khắc phục tổn thất, rủi ro, và kết quả là, lợi nhuận của doanh nghiệp sẽ tăng thêm..

Các doanh nghiệp KD XNK ở Việt Nam nói chung và công ty LTC nói riêng cũng chưa thực sự coi trọng nguyên tắc này.

2.3.3. Nguyên nhân của những tồn tại trong quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông LTC

2.3.3.1. Nguyên nhân chủ quan

a) Chưa xây dựng bộ phận chuyên trách về quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu hàng hóa

Thực tế là tại LTC chưa xây dựng được bộ phận chuyên trách quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu mà chỉ là những đúc kết kinh nghiệm của các cán bộ xuất nhập khẩu.

b) Trình độ yếu kém trong quản trị rủi ro của các nhà quản lý

Thông thường các sai sót của các nhà quản lý bắt nguồn từ hai nguyên nhân chính: do hạn chế về trình độ nên không đưa ra được các chính sách, chiến lược đúng đắn cho công ty, hoặc do tư tưởng nhận thức chưa đúng nên thiếu trách nhiệm trong khi làm việc

c) Năng lực, trình độ chuyên môn của các cán bộ nghiệp vụ còn nhiều hạn chế

Đội ngũ cán bộ nhân viên xuất nhập khẩu của công ty tuy liên tục được bồi dưỡng, đào tạo ở cả trong nước và nước ngoài nhưng vẫn chưa tích lũy được đầy đủ kinh nghiệm để phục vụ tốt cho hoạt động xuất nhập khẩu..

d) Hệ thống công nghệ thông tin còn lạc hậu gây khó khăn trong thu thập thông tin

Đòi hỏi của hoạt động nhập khẩu hàng hóa nói chung và quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu hàng hóa nói riêng là phải có những trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại. Nhưng hệ thống công nghệ thông tin tại LTC còn quá hạn chế về cả số lượng và chất lượng..

e) Năng lực tài chính còn hạn hẹp

Khả năng tài chính của LTC có giới hạn khi việc thanh toán của khách hàng ít khi đúng tiến độ quy định trong hợp đồng.

2.3.3.2. Nguyên nhân khách quan

a) Khủng hoảng tài chính toàn cầu diễn ra gay gắt

- Trao đổi thông tin giữa các bộ phận quản lý rủi ro và ban lãnh đạo để thu thập ý kiến phản hồi về các chiến lược quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh nhập khẩu.

1.3.3.4 Kiểm soát rủi ro trong nhập khẩu

Các biện pháp kiểm soát rủi ro có thể áp dụng:

- Né tránh rủi ro: Là việc chủ động né tránh trước những rủi ro có thể xảy ra.

- Giảm thiểu rủi ro: Khi rủi ro xảy ra thì các nhà quản trị sẽ phải tìm cách để giảm thiểu số lần xảy ra rủi ro nhằm kiểm soát, giảm thiểu thiệt hại.

- Chấp nhận rủi ro.

- Chuyển giao hoặc chia sẻ rủi ro: Chuyển giao hoặc chia sẻ rủi ro có thể thực hiện bằng cách mua bảo hiểm hay áp dụng các điều khoản chia sẻ rủi ro.

1.3.3.5 Báo cáo và đánh giá về quản trị rủi ro trong nhập khẩu

Đây là bước cuối cùng của quá trình quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu, là bước mang tính chất tổng kết để rút ra các bài học kinh nghiệm cho doanh nghiệp..

Báo cáo rủi ro bao gồm những dự báo về rủi ro, tường thuật những rủi ro đã xảy ra và những biện pháp đã sử dụng để hạn chế, giảm thiểu hay chuyển giao rủi ro

1.3.4 Các nhân tố ảnh hưởng tới quản trị rủi ro trong nhập khẩu

1.3.4.1 Các nhân tố chủ quan ảnh hưởng tới quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu

a) Sự yếu kém về năng lực quản trị và trình độ chuyên môn của các nhà quản trị trong hoạt động nhập khẩu

b) Sự thiếu thông tin kinh doanh dẫn đến những quyết định sai lầm gây ra rủi ro trong kinh doanh nhập khẩu

c) Sự yếu kém về năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhập khẩu

1.3.4.2 Các nhân tố khách quan ảnh hưởng tới quản trị rủi ro trong nhập khẩu

Theo cách tiếp cận phân loại rủi ro theo nguyên nhân phát sinh thì các nguyên nhân khách quan là các nguyên nhân đến từ bên ngoài

doanh nghiệp xuất phát từ phía nhà xuất khẩu và từ phía nhà chuyên chở.

a) Các nhân tố xuất phát từ phía nhà xuất khẩu

- Thời hạn gửi hàng
- Số lượng hàng
- Sự thay đổi về điều kiện và thời gian thanh toán

b) Các nhân tố xuất phát từ nhà chuyên chở

Đạo đức của nhà chuyên chở: Nhà xuất khẩu giao hàng cho nhà chuyên chở, nhưng bị họ lừa đảo, nhận hàng lấy tiền rồi biến mất. Hoặc nhà chuyên chở không quan tâm đến hàng hóa hay sắp xếp hàng hóa không đúng quy định, làm hàng hóa dễ bị hỏng.

c) Các nhân tố từ môi trường bên ngoài

- Môi trường tự nhiên
- Môi trường chính trị
- Môi trường văn hoá – xã hội

1.3.5 Vai trò của quản trị rủi ro trong nhập khẩu đối với doanh nghiệp

1.3.5.1. Đối với Nhà nước và các cơ quan quản lý vĩ mô

Thứ nhất, công tác quản lý rủi ro kinh doanh XNK tại từng doanh nghiệp nói riêng và hệ thống tất cả các doanh nghiệp nói chung, nếu được đánh giá đúng và thực hiện triệt để, sẽ *gián tiếp giúp làm tăng nguồn thu NSNN, góp phần phát triển kinh tế – xã hội*.

Thứ hai, *Quản lý rủi ro kinh doanh XNK gián tiếp tác động đến cán cân TTQT và cán cân đối ngoại tệ*.. Ngoài ra, nếu tất cả các doanh nghiệp đều quản lý tốt rủi ro KD XNK thì *uy tín của quốc gia đó trong quan hệ kinh tế quốc tế sẽ được khẳng định và năng lực cạnh tranh cũng tăng lên tương ứng*.

1.3.5.2. Đối với doanh nghiệp kinh doanh XNK

Quản lý rủi ro tốt đồng nghĩa với việc doanh nghiệp kiểm soát, phòng ngừa và hạn chế được các nguyên nhân gây ra rủi ro. Nhờ đó, doanh nghiệp sẽ có một môi trường kinh doanh an toàn, hiệu quả. Quản lý rủi ro sẽ giúp doanh nghiệp *hạn chế, giảm thiểu được những chi phí để khắc phục tổn thất, rủi ro*, và kết quả là, lợi nhuận của doanh nghiệp sẽ tăng thêm. Một chiến lược quản lý rủi ro tốt sẽ giúp doanh nghiệp *nâng cao được uy tín, năng lực cạnh tranh*. Mặt khác,

2.3.1.2. Quan tâm và chú trọng để hoàn thiện quy trình quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu

Những năm gần đây, đặc biệt từ năm 2011, công ty LTC đã quan tâm đúng cách đến quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hoá của mình. Do đó, quy trình quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa của công ty đã được hình thành và dần được hoàn thiện.

2.3.2. Những tồn tại trong quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông LTC

2.3.2.1. Quy trình quản trị rủi ro không có tính hệ thống, không phù hợp với chiến lược tổng thể của công ty

Công ty chưa lập ra một bộ phận quản trị rủi ro riêng, do đó không có chiến lược rõ ràng, mà chỉ là những kinh nghiệm được đúc kết của các cán bộ xuất nhập khẩu.

2.3.2.2. Quy trình quản trị rủi ro chưa được thực hiện tốt và nghiêm ngặt

Quy trình quản trị rủi ro của LTC đã được xây dựng theo quy chuẩn của quốc tế nhưng chưa được thực hiện một cách tốt nhất. Các nội dung của quy trình quản trị rủi ro chưa được thực hiện một cách nghiêm ngặt

2.3.2.3 Doanh nghiệp chưa thực sự coi trọng và tuân thủ triệt để bốn nguyên tắc về quản lý rủi ro kinh doanh XNK.

a) Đối với nguyên tắc: Không có rủi ro thì không có lợi nhuận

Hầu hết đội ngũ lãnh đạo đều nắm rõ vấn đề này nhưng khoảng cách từ việc biết, hiểu đến vận dụng đúng vẫn còn khá lớn.

b) Đối với nguyên tắc: Phân tách người chấp nhận rủi ro và người kiểm soát rủi ro.

- Doanh nghiệp khi xây dựng kế hoạch XNK dài hạn, ngắn hạn, chủ yếu chỉ dựa vào kinh nghiệm của chủ doanh nghiệp hoặc người quản lý..

c) Đối với nguyên tắc: Công khai về rủi ro có thể phát sinh

Tỷ lệ và mức độ các doanh nghiệp XNK ở Việt Nam và công ty LTC công khai về rủi ro trong hoạt động KD đến từng cán bộ, nhân viên là rất thấp.

d) Đối với nguyên tắc: Tuyệt đối tuân thủ

Né tránh rủi ro là chủ động né tránh trước những rủi ro mà có thể xảy ra và bỏ qua những nguyên nhân gây ra rủi ro. Tuy nhiên không phải rủi ro nào cũng có thể né tránh được..

b) Chấp nhận rủi ro

Chấp nhận rủi ro là việc sẵn sàng đương đầu khi rủi ro xảy ra. Trước đây, LTC hầu như không chọn phương pháp chấp nhận rủi ro để khắc phục rủi ro. Nhưng đến năm 2011, LTC cũng đã phải chọn phương pháp chấp nhận rủi ro trong hoạt động nhập khẩu của mình để phục vụ kế hoạch kinh doanh.

c) Chuyển giao hoặc chia sẻ rủi ro

Chuyển giao hoặc chia sẻ rủi ro là việc nhằm giảm bớt phần rủi ro mình không muốn gánh chịu sang chủ thể khác sẵn sàng nhận thêm rủi ro để đổi lấy một khoản thu nhập.

d) Giảm thiểu rủi ro

Giảm thiểu rủi ro là biện pháp nhằm kiểm soát, giảm thiểu thiệt hại một khi rủi ro xảy ra.

2.2.2.5. Báo cáo và đánh giá về quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu

Báo cáo và đánh giá về quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu được LTC tổng kết vào ngày 31/12 hàng năm. Trong các báo cáo đánh giá về quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu tại LTC giai đoạn 2011 – 2015, vấn đề cần quan tâm nhất vẫn là phải nhanh chóng xây dựng một bộ máy quản trị rủi ro làm việc có tính chuyên nghiệp và hệ thống, bằng cách thành lập một phòng ban riêng chuyên về quản trị rủi ro, đào tạo các cán bộ nhân viên ở trình độ cao và làm việc đầy nhiệt huyết..

2.3. Đánh giá thực trạng quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông LTC

2.3.1. Những ưu điểm trong quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông LTC

2.3.1.1. Công ty đã nhận biết được tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa

Các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và công ty cổ phần LTC đã nhận biết được tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu..

doanh nghiệp sẽ có thể *nhANH chóng ổn định hoạt động và tiếp tục phát triển.*

1.4. Kết luận chương 1

CHƯƠNG 2 THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG NHẬP KHẨU HÀNG HÓA CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NHẹ VIỄN THÔNG (LTC)

2.1. Giới thiệu về công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Điện nhẹ viễn thông

Tiền thân của Công ty Cổ phần Điện nhẹ Viễn thông là Trung tâm Kỹ thuật điện nhẹ Viễn thông thuộc Công ty Công trình Bưu điện - Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam được cổ phần hóa năm 2000.

Ngày 27/11/2006, Công ty đã được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 40/TTGDCKHN -ĐKGD của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2.1.2. Ngành nghề kinh doanh của công ty

+ Tư vấn, khảo sát các công trình điện nhẹ viễn thông, điện lạnh, điện tử tin học, các hệ thống chống sét, nội thất.

+ Lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ, vận hành các thiết bị điện nhẹ viễn thông, điện tử tin học, các hệ thống chống sét.

+ Xuất nhập khẩu vật tư, hàng hoá thiết bị

+ Sản xuất kinh doanh phụ kiện xây lắp, vật tư thiết bị điện nhẹ viễn thông tin học

Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lý của công ty.

Cơ cấu quản lý của công ty là theo cơ cấu trực tuyến chức năng. Cơ quan quyết định cao nhất của công ty là Đại hội đồng cổ đông, Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị để quản trị công ty giữa hai nhiệm kỳ đại hội, bầu ban kiểm soát để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh của công ty, quản trị điều hành công ty. Quản lý điều hành hoạt động của công ty là Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm, giúp việc cho Giám đốc là các phòng ban chức năng..

❖ **Các Phòng, Ban chức năng Công ty gồm**

➤ **Phòng kế hoạch kỹ thuật**

➤ **Phòng Tài chính kế toán**

➤ **Phòng Tổ chức hành chính**

2.1.3. Các nhân tố tác động đến quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu hàng hoá của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông giai đoạn 2011-2015

2.1.3.1. Nhân tố con người

Con người là nhân tố chủ quan tác động đến quản trị rủi ro. Con người và xã hội loài người được hình thành thông qua quá trình tiêu hoá của tự nhiên và sẽ không thể tồn tại, phát triển nếu không có các hoạt động sống, hoạt động lao động và hoạt động chính trị, xã hội.. Thứ nhất, sự sai lầm trong lựa chọn chiến lược kinh doanh, chính sách và cơ chế hoạt động của doanh nghiệp.. Thứ hai, sự yếu kém về năng lực quản trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thứ ba, sự thiếu thông tin kinh doanh dẫn đến những quyết định sai lầm gây ra rủi ro trong kinh doanh nhập khẩu.. Thứ tư, vấn đề thiếu đạo đức kinh doanh..

2.1.4.2 Điều kiện cơ sở vật chất, công nghệ thông tin của công ty

Các trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ thông tin tạo điều kiện cho các cán bộ thu thập được hệ thống thông tin, dữ liệu cập nhật để theo dõi thường xuyên và dự báo chính xác và đầy đủ về xu hướng vận động bên trong và bên ngoài doanh nghiệp.

2.1.4.3 Năng lực tài chính của công ty

Khả năng tài chính của công ty LTC có giới hạn, đồng thời khi việc thanh toán của khách hàng ít khi đúng tiến độ quy định trong hợp đồng.. Để đảm bảo việc làm cho người lao động, đảm bảo cho quá trình sản xuất của công ty LTC được liên tục nhằm phát huy tối đa nguồn lực sản xuất của mình nên cùng một lúc công ty phải đảm nhiệm thi công nhiều công trình và không ngừng tìm kiếm các cơ hội tham gia công trình khác. Điều này đòi hỏi công ty phải có một năng lực tài chính đủ mạnh thì mới có khả năng đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của thực tế và nâng cao khả năng cạnh tranh.

Đây là rủi ro mà LTC không thể tránh được. Vận chuyển là một hoạt động không thể thiếu được trong kinh doanh xuất nhập khẩu. Rủi ro trong quá trình vận chuyển có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Vì vậy, các nhà quản lý của LTC cần nghiên cứu về nguyên nhân, bản chất của rủi ro, tồn thất trong quá trình chuyên chở hàng hoá nhằm đưa ra các biện pháp hạn chế rủi ro, tồn thất trong hoạt động nhập khẩu hàng hóa của mình.

d) Các rủi ro xuất phát từ môi trường bên ngoài

Sự biến động của môi trường tự nhiên, kinh tế, pháp lý và thị trường tài chính là các nguyên nhân gây ra rủi ro cho hoạt động nhập khẩu của LTC. Hoạt động nhập khẩu sẽ bị ảnh hưởng lớn bởi các thảm họa tự nhiên như động đất, núi lửa, bão, lũ lụt... ..

2.2.2.2. Đo lường rủi ro trong nhập khẩu

Để đo lường rủi ro trong hoạt động nhập khẩu, LTC đã sử dụng cả phương pháp định lượng và phương pháp định tính để đánh giá rủi ro.

a) *Phương pháp định lượng mức độ rủi ro trong hoạt động nhập khẩu*

b) *Phương pháp định tính xác định mức độ rủi ro có thể gặp phải trong hoạt động nhập khẩu*

2.2.2.3. Giám sát rủi ro trong nhập khẩu

Việc giám sát rủi ro trong nhập khẩu tại LTC được thực hiện bởi phó phòng phụ trách nhập khẩu và ban lãnh đạo LTC. Công việc cụ thể của những người có trách nhiệm trong việc giám sát rủi ro trong nhập khẩu như sau:

- Giám sát từng đơn hàng nhập khẩu.

- Trao đổi các thông tin giữa các bộ phận có liên quan với ban lãnh đạo của công ty để thu thập các ý kiến về hoạt động quản trị rủi ro trong hoạt động nhập khẩu..

2.2.2.4. Kiểm soát rủi ro trong nhập khẩu

Kiểm soát rủi ro trong nhập khẩu là việc lựa chọn các biện pháp thích hợp để phòng ngừa rủi ro. LTC đã sử dụng kết hợp một số biện pháp sau đây:

a) *Né tránh rủi ro*

Tình huống 2. 3. Tình huống về rủi ro liên quan đến chi phí hàng phải lưu kho

LTC nhập 20 000 chiếc aptomat dòng DC từ Mỹ. Hàng đã về đến cảng nhưng LTC chưa nhận được bộ hồ sơ chứng từ nên không thể nhận được hàng. Và khi đó LTC phải trả thêm chi phí lưu kho. Cảng gặp mưa bão lớn khiến cho hàng trong kho bị ẩm khiến cho lô hàng bị thiệt hại.

Để tránh gặp phải những rủi ro tương tự như trên, các cán bộ LTC cần phải thường xuyên nhắc nhở nhà xuất khẩu gửi bộ chứng từ về sớm để nhận hàng từ cảng về kịp thời. Đồng thời có thỏa thuận trước về thời hạn gửi chứng từ trong hợp đồng, để đảm bảo tránh chậm trễ trong quá trình nhập hàng.

b) Các rủi ro xuất phát từ chính nhà nhập khẩu LTC

- Rủi ro do sự yếu kém về trình độ quản trị của lãnh đạo, trình độ về ngoại ngữ, chuyên môn của một số cán bộ nhập khẩu còn yếu kém
- Rủi ro do hệ thống công nghệ thông tin của LTC còn lạc hậu

Tình huống 2. 4. Tình huống về rủi ro do hệ thống công nghệ thông tin lạc hậu

LTC nhập 10 000 km cáp quang đồng trục từ Hàn. Theo hợp đồng bên bán sẽ giao hàng cho LTC vào ngày 25/4/2011 bằng đường hàng không nhưng theo dự báo thời tiết của bên Hàn Quốc ngày 25/4 đó sẽ không tốt và ngừng chuyển bay hôm đó nên phía bên bán đã mail cho bên LTC là sẽ gửi hàng trước 2 ngày là vào ngày 23/4. Nhưng do phần mềm của LTC trong mấy ngày đó bị lỗi và không vào được mail. Và khi hàng về sân bay Việt Nam đã phải lưu kho, LTC phải chịu thêm chi phí lưu kho đó.

c) Các rủi ro xuất phát từ phía nhà chuyên chở hàng hóa

Tình huống 2. 5. Tình huống về rủi ro do chuyên chở hàng hoá bằng đường biển

LTC nhập một lô hàng từ hãng NEC của Nhật. Theo L/C, hàng sẽ được giao trong vòng một tháng để kịp cho đợt thầu vào tập đoàn FPT. Nhưng trong quá trình chuyên chở tàu đã bị hỏng do va chạm với một tàu khác và tàu phải quay về cảng để sửa chữa. Sau 3 tháng LTC mới nhận được hàng, đến thời điểm đó thì đợt thầu cũng đã hết. Rủi ro trong chuyên chở đã ảnh hưởng đến kinh doanh của LTC.

2.1.4.4 Các nhân tố khách quan ảnh hưởng tới quản trị rủi ro trong nhập khẩu của công ty

Các nhân tố xuất phát từ phía nhà xuất khẩu

• Thời hạn gửi hàng

Theo hợp đồng đã ký kết, người nhập khẩu bắt buộc phải nhận hàng trong thời hạn đã thỏa thuận để họ có thể giao hàng cho đối tác của mình. Mọi sự chậm trễ trong quá trình vận chuyển từ người xuất khẩu đều gây khó khăn cho người nhập khẩu là nhận hàng hóa không theo đúng hạn của hợp đồng.

• Số lượng hàng: Khi nhà nhập khẩu nhận được số lượng hàng ít hơn như đã yêu cầu thỏa thuận sẽ gây ra những hậu quả như: không đảm bảo để sản xuất, khách hàng của nhà nhập khẩu có thể sẽ hủy hợp đồng...

• Sự thay đổi về điều kiện và thời gian thanh toán: Nhiều khi hợp đồng thương mại đã ký quy định cụ thể về các điều kiện và thời gian thanh toán, song người xuất khẩu đơn phương thay đổi buộc nhà nhập khẩu là LTC phải thanh toán luôn một lần toàn bộ số tiền hàng, mới nhận được hàng, điều này khiến cho nhà nhập khẩu bị động phải vay từ ngân hàng để tài trợ cho việc thanh toán với phần lãi phải trả..

• Những thay đổi trong điều kiện vận chuyển hàng hóa: Rủi ro sẽ xảy ra nếu phải chuyển 100% tiền ký quỹ ngay khi mở L/C hoặc phải thanh toán khi chưa có thông tin gì về bộ chứng từ. ...

• Rủi ro trong bảo hiểm: Bảo hiểm hàng hoá XNK có vai trò quan trọng trong việc bù đắp những thiệt hại, mất mát cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế – xã hội, các cá nhân và Nhà nước do việc hàng hoá bị tổn thất.

a) Các nhân tố xuất phát từ nhà chuyên chở

• Đạo đức của nhà chuyên chở

- Nhà xuất khẩu giao hàng cho nhà chuyên chở, nhưng bị họ lừa đảo, nhận hàng lấy tiền rồi biến mất..

- Người bán câu kết với chủ tàu, ký hợp đồng quy định ít trách nhiệm của cả người thuê tàu và chủ tàu, thậm chí làm chứng từ giả đòi tiền thanh toán.

- Nhà chuyên chở không quan tâm đến hàng hóa hay sắp xếp hàng hóa không đúng quy định, làm hàng hóa dễ bị hỏng, nhất là đối

với các mặt hàng có tính nhạy cảm dễ vỡ như hàng thiết bị công nghệ của LTC

b) Các nhân tố từ môi trường bên ngoài

- Môi trường tự nhiên
- Môi trường chính trị
- Môi trường văn hoá – xã hội

2.2. Thực trạng quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hóa của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông

2.2.1. Sơ lược về nhập khẩu hàng hoá của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông trong những năm gần đây (2011-2015)

- *Kết quả hoạt động kinh doanh nhập khẩu cáp và thiết bị viễn thông của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông LTC giai đoạn 2011-2015*

Năm 2011, tổng kim ngạch nhập khẩu của công ty đạt 76368 USD. Do năm 2011 xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính thế giới, làm ảnh hưởng đến tài chính của các nước khác, nhưng tổng kim ngạch nhập khẩu của công ty vẫn đạt 76,36% so với kế hoạch, do những tháng cuối năm nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi. Từ năm 2011, thế giới chứng kiến sự phục hồi của nền kinh tế kéo theo lượng nhập khẩu thiết bị viễn thông gia tăng.

2.2.2. Thực trạng quản trị rủi ro trong nhập khẩu hàng hoá của công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông

2.2.2.1. Nhận biết rủi ro có thể xảy ra trong nhập khẩu hàng hoá

Việc nghiên cứu và xác định nguồn rủi ro trong nhập khẩu của LTC đã được cán bộ rất quan tâm và rút ra một số nguồn rủi ro chính..

a) *Các rủi ro xuất phát từ phía nhà xuất khẩu*

Cũng như các quan hệ giao dịch thương mại nội địa, rủi ro xảy ra khi nhà xuất khẩu vi phạm các điều khoản của hợp đồng. Cụ thể là:

- Khi nhà xuất khẩu cố ý giao hàng hóa không phù hợp với hợp đồng, nhưng lại xuất trình bộ chứng từ hoàn hảo phù hợp với các điều khoản ký kết của hợp đồng thương mại, hoặc nhà xuất khẩu lập bộ chứng từ không giả mạo (không giao hàng). **Tình huống 2. 1.**

Tình huống về rủi ro trong thanh toán bằng L/C do đối tác không cung cấp hàng hoá

LTC nhập khẩu một lô hàng thiết bị viễn thông của Hàn Quốc. Do đang trong lúc cần hàng gấp nên LTC đã nhanh chóng thoả thuận hợp đồng nhập khẩu với hãng. Họ đã thoả thuận thanh toán theo L/C, vì vội vàng nên LTC chưa đề cập kỹ các nội dung cụ thể của L/C mà nhanh chóng chuyển tiền cho hãng của Hàn theo L/C thông qua một ngân hàng do LTC chỉ định. Tiền đã được chuyển cho hãng của bên Hàn nhưng hàng vẫn chưa nhận được. Tìm hiểu kỹ lại thì LTC mới vỡ lẽ ra rằng hàng của Hàn đó chỉ là một công ty ảo trên mạng, không có thật.

- *Yếu tố giá cả*

Tình huống 2. 2. Tình huống về rủi ro xuất phát từ phía nhà xuất khẩu không cung cấp hàng hóa do yếu tố giá cả

LTC muốn nhập 100 000 bộ nguồn viễn thông UPS và đã làm xong hợp đồng với hãng NEC của Nhật Bản. Nhưng đến khi thực hiện hợp đồng, nắm rõ được tình hình của bên LTC là đang rất cần hàng với số lượng lớn cho đợt thầu tới, phía bên bán đưa ra lý do là nguyên liệu tăng cao và hàng đang khan hiếm buộc LTC phải chấp nhận thay đổi giá cao hơn so với khi ký hợp đồng. Tình huống này buộc LTC phải chấp nhận do đã ký hợp đồng với các công ty trong nước với tổng số lượng là 65 000 bộ, nếu không có hàng phục vụ cho các công ty và bệnh viện thì LTC sẽ bị lỗ gần 2,3 tỷ đồng và quan trọng hơn là mất khách hàng. Tuy nhiên, chấp nhận giá cao này thì LTC không còn được lãi như dự tính ban đầu.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, với lý do đặc biệt như chính trị, kinh tế, thiên tai... nhà xuất khẩu yêu cầu LTC phải trả theo một giá cao hơn so với giá đã thỏa thuận.

- *Rủi ro liên quan đến chi phí hàng phải lưu kho*

Trong trường hợp vận đơn hàng hóa chuyển đến sau khi hàng đã đến nơi nhập hàng, LTC chưa thể nhận được hàng vì chưa có hồ sơ chứng từ (do đến chậm). Và khi đó LTC phải trả một khoản phát sinh mới là tiền lưu kho.